TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày: 24-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tô Đông Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Huỳnh Đệ

Ông Trần Công Quan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận I, Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Trần Văn T; sinh 1970 tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Tổ 21, khu phố 4, phường L, thành phố Q, tỉnh B; chỗ ở: 26 đường M, phường B, Quận P, Thành phố H; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (sinh năm 1943, đã chết) và bà Trần Thị H (sinh năm 1945, còn sống); tiền án: Không; tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/5/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nạn nhân: Bà Thi Tô M, sinh năm 1962

Người đại diện hợp pháp của nạn nhân:

- Lưu Phụng Nh, sinh năm 1992 (vắng mặt)

- Lưu Phối Nh, sinh năm 1995(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 124/33 đường L, Phường 11, Quận I, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 19/7/2018, Trần Văn T điều khiển xe ôtô trộn bê tông, biển số 51E - 04074 đi từ trạm trộn bê tông tại địa chỉ 26 M, phường B, Quận 2 để đi giao bê tông trộn sẵn cho khách hàng tại đường L, Phường 9, quận T. Khi đến giao lộ đường 3/2 - L thuộc Phường 15, Quận I, do đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ màu đỏ nên bị cáo T cho xe dừng lại. Lúc đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, T bật đèn xi nhan bên phải cho xe rẽ phải chuyển hướng từ đường 3/2 vào đường L để về đường L. Tuy nhiên, trong lúc đang chuyển hướng, do thiếu chú ý quan sát nên bị cáo đã để xe ô tô trộn bê tông biển số 51E – 040.74 va chạm với bà Thi Tô M đang điều khiển xe đạp lưu thông cùng chiều và cùng chuyển hướng phía trước đầu xe ô tô của bị cáo. Sau va chạm, bà Thi Tô M bị ngã xuống đường và bị bánh trước đầu xe bên phải của xe bồn trộn bên tông cán qua người, tử vong tại chỗ. Bị cáo Trần Văn T dừng và xuống xe, phát hiện sự việc nên đã chủ động đến Công an Phường 15, Quận I khai báo sự việc.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 672-18/KLGĐ-PY ngày 31/7/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.H kết luận nguyên nhân chết: Thi Tô M chết do đa chấn thương nặng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I đã phối hợp Viện kiểm sát nhân dân Quận I tiến khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, tiến hành lấy lời khai ban đầu để làm rõ nguyên nhân xảy ra vụ án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là 01 điểm nằm trong giao lộ được tiếp giáp giữa đường L - đường 3/2, Phường 15, Quận I, Thành phố H.

Đường 3/2 là một đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng có bề rộng đo được là 17 mét, áp dụng cho 02 chiều xe lưu thông ngược chiều nhau.

Đường L là một đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, có bề rộng đo được là 22 mét áp dụng cho 02 chiều xe lưu thông ngược chiều nhau, ở giữa có dãy phân cách cứng bằng bê tông rộng 01 mét. Mỗi chiều đường rộng 10,50 mét chia làm 03 làn đường, mỗi làn đường rộng 3,50 mét.

Xác định điểm mốc là cột đèn chiếu sáng công cộng ký hiệu "L 12-3 Đại Hành 212 " nằm ở đầu giữa dãy phân cách trên đường L và lấy vị trí mép đường bên phải của đường L hướng từ đường 3/2 về vòng xoay L làm chuẩn để xác định vị trí, dấu vết, số đo có liên quan của 02 phương tiện để lại hiện trường sau tai nạn. Khoảng cách từ điểm mốc đến trục bánh trước bên trái xe ô tô trộn bê tông biển số 51E - 040.74 đo được là 3,50 mét. Từ điểm mốc đo vào lề đường là 11 mét.

Vị trí xe ô tô trộn bê tông biển số 51E - 040.74: đầu xe quay về hướng vòng xoay L, đuôi xe quay về hướng đường 3/2. Xe đang đỗ ở làn giữa, bên phải của đường L. Từ trục bánh trước bên phải đo vào lề đường là 4,70 mét; Từ trục bánh sau bên phải (hai bánh sau) đo vào lề đường lần lượt là 4,40 mét và 4,50 mét

Vị trí xe đạp loại C650: đầu quay về hướng đường Lý Thường Kiệt, đuôi xe quay về hướng đường Lãnh Binh Thăng, nằm ngã ngang bên phải. Từ trục bánh trước đo vào lề đường là 4,70 mét; trục bánh sau đo vào lề đường là 05 mét. Khoảng cách từ trục bánh trước xe đạp đến trục bánh sau bên phải của xe ô tô trộn bên tông là 8,50 mét.

Vị trí nạn nhân ở tư thế nằm úp, ngửa mặt hướng lên dọc theo chiều của xe đạp. Từ tâm vị trí nạn nhân đo vào lề là 3,90 mét và từ tâm vị trí của nạn nhân đến trục bánh trước xe đạp đo được là 1,50 mét.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện xác định: Chiếc xe đạp loại C650 của nạn nhân Thi Tô M bị hư hỏng hoàn toàn. Đối với xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E- 04074: mặt ngoài bánh trước bên phải có một vết máu, đường kính 10x10cm, cách mặt đất 1,07 mét. Kế bên đèn cản phía trước bên phải có vết trầy xước dài 12cm, cách mặt đất 75cm. Bộ phận giảm sốc phía trước bên phải có vết trầy xước đường kính 10x10cm, cách mặt đất 50cm. Cây giảm số của Dí trước có nhiều vết máu và dịch nhầy, vết bám bụi có độ dài 10cm, cách mặt đất 40cm. Ba rơ song ngang sát mặt lốc phía trong bánh trước bên phải có nhiều vết dịch nhầy kéo dài 10cm. Cạnh tàvẹt ngang phía trước và phía sau có sạch bụi, vết trầy xước dài 20cm, cách mặt đất 50cm. Chắn bùn phía trước bên phải có nhiều vết máu nằm rải rác. Mặt trong bánh xe cầu giữa phía sau bên phải của xe có dấu vết máu, đường kính 10x5cm.

Tại Bản kết luận giám định số 3086/C09B, ghi ngày 21/08/2018, của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Tp. H kết luận: Dấu vết trượt bám chất màu đen mặt ngoài bên phải phía trước xe ô tô biển số 51E - 040.74 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp với dấu vết trượt mất chất màu đen mặt ngoài bên trái yên xe đạp có chiều từ sau về trước. Dấu vết trược xước các chi tiết trên xe ô tô biển số 51E - 040.74 (đầu thanh kim loại phía trước gầm xe; bánh bên phải trục 1, trục 2, trục 3) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết bên trái xe đạp (đầu tay lái, đầu tay phanh, bánh trước, khung thân xe, bàn đạp, yên xe, bánh sau) có chiều từ trái sang phải. Va chạm khi xe đạp đã đổ phải xuống đường.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện tai nạn phù hợp với lời khai của nhân chứng cùng với những người có liên quan. Xác định được nguyên nhân gây tai nạn là do Trần Văn T điều khiển xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E - 040.74 khi lưu thông đã không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, khi cho xe chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát nên để bên phải đầu xe ô tô va chạm với xe đạp của bà Thi Tô M cũng đang chuyển hướng cùng chiều phía trước làm bà M tử vong. Hành vi của Trần Văn T đã vi phạm Khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 là lỗi chính xảy ra tai nạn. Đối với bà Thi Tô M cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe đạp chuyển hướng đã đi xa lề phải, vào làn đường đường dành cho ô tô, xe máy nhưng lỗi của bà M không phải là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn T khai nhận bị cáo đang là tài xế của công ty TNHH bê tông Mê Kông. Vào tối ngày 19/7/2018, Công ty bê tông Mê Kông đã phân

công Tú điều khiển xe biển số 51E - 04074 đi giao hàng cho khách ở địa chỉ 1059 L, Phường 9, quận T. Khi đến giao lộ đường 3/2- L, bị cáo cho xe chuyển hướng vào đường L thì có bật đèn xi nhan xin chuyển hướng để rẽ phải vào đường L. Lúc chuyển hướng, T quan sát các phương tiện đang lưu thông bên phải của xe thông qua 02 gương chiếu hậu được gắn ở phía trước bên phải cũng như quan sát gương cầu lồi hình tròn được gắn ở trước đầu xe nhưng bị cáo không thấy xe đạp của bà Thi Tô M mà chỉ thấy được các loại xe mô tô khác do những chiếc xe này có hệ thống đèn chiếu sáng. Bị cáo không nhìn thấy bà Thi Tô M đi xe đạp đang đi ở phía trước đầu xe. Bị cáo không quan sát được và xử lý tốt tình huống dẫn đến xảy ra tai nạn, gây ra hậu quả chết người như đã nêu ở trên. Bị cáo thừa nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo do thiếu chú ý quan sát nên khi chuyển hướng đã không giữ được khoảng cách an toàn đối với xe đạp của bà Thi Tô M đang chuyển hướng, liền kề phía trước, gây ra tai nạn giao thông.

Về dân sự: Bị cáo Trần Văn T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 30.000.000 đồng, Công ty MeKông hỗ trợ thêm 40.000.000 đồng và gia đình nạn nhân đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô trộn bê tông, biển số: 51E - 040.74 ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số đăng ký: 51E - 040.74, tên chủ xe: Nguyễn Thị Khánh Tr. Qua xác minh, xe ô tô trộn bê tông, biển số 51E - 040.74 do bà Nguyễn Thị Khánh Tr đứng tên chủ sở hữu.Bà Nguyễn Thị Khánh Tr cho Công ty bê tông Mê Kông thuê. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô biển số 51E - 040.74 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Khánh Tr.

- 01 xe đạp loại C650 đã bị hư hỏng hoàn toàn của bà Tô Thị M.

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera ghi lại vụ va chạm giữa hai xe (lưu hồ sơ vụ án).

Bản cáo trạng số 78/CT-VKSQ11 ngày 19 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận I truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận I trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

+ 01 xe ô tô trộn bê tông, biển số: 51E - 040.74 ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số đăng ký: 51E - 040.74, tên chủ xe: Nguyễn Thị Khánh Tr. Qua xác minh, xe ô

tô trộn bê tông, biển số 51E - 040.74 do bà Nguyễn Thị Khánh Tr đứng tên chủ sở hữu.Bà Nguyễn Thị Khánh Tr cho Công ty bê tông Mê Kông thuê. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô biển số 51E - 040.74 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Khánh Tr.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 xe đạp loại C650 đã bị hư hỏng hoàn toàn của bà Tô Thị M.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera ghi lại vụ va chạm giữa hai xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn, sơ đồ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm xe, phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an Quận I, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận I và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng của Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lẽ ra bị cáo phải thật cẩn thận chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông thì ngược lại bị cáo khi lưu thông đã không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, khi cho xe chuyển hướng đã thiếu chú ý quan sát gây nên hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe của người tham gia giao thông trên đường, làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh

hoạt, gây đau thương mất mát cho gia đình của nạn nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận I truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

Xét thấy vụ tại nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo, tuy nhiên nạn nhân cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe đạp chuyển hướng đã đi xa lề phải, vào làn đường đường dành cho ô tô, xe máy nhưng lỗi của nạn nhân không phải là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn. Do đó, việc xử lí bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật. Cần thiết phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để cho bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình mà phấn đầu trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội sau này biết tôn trọng pháp luật nói chung và tôn trọng luật giao thông đường bộ nói riêng, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã điều khiển xe ô tô trộn bê tông gây tai nạn dẫn đến chết người. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận I truy tố bị cáo Trần Văn T về tội về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc lỗi vô ý, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường và gia đình nạn nhân đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có địa chỉ rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo đã chấp hành tốt lệnh triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đồng thời qua đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận I, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung và phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với người mới phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho nạn nhân bà Thi Tô M là bà Lưu Phụng Nh, Lưu Phối Nh vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án xét thấy gia đình các nạn nhân đã nhận số tiền bị cáo Trần Văn T bồi thường, đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe ô tô trộn bê tông, biển số: 51E - 040.74 ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số đăng ký: 51E - 040.74, đã được trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 xe đạp loại C650 đã bị hư hỏng hoàn toàn của bà Tô Thị M.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera ghi lại vụ va chạm giữa hai xe.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng vào Điều 50; điểm a, khoản 1, Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt:

Trần Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Khánh, Quận O, Thành phố H giám sát giáo dục và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi địa chỉ thì thực hiện theo Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 xe đạp loại C650 đã bị hư hỏng hoàn toàn của bà Tô Thị M.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu Camera ghi lại vụ va chạm giữa hai xe.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 98 ngày 23/7/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a

khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của nạn nhân vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND T;
- Sở Tư pháp T;
- PC 27 - CA T;
- VKSND Q.I;
- Công an Q.I;
- Chi cục THADS Q.I;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tô Đông Đức